

Phần I : Trắc nghiệm nhiều phương án(3 điểm)

Câu 1: Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là?

- A. Cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ổi, cây rêu.
- B. Cây nhãn, cây hoa ly, cây bào tằm, cây vạn tuế.
- C. Cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.
- D. Cây thông, cây rêu, cây lúa, cây vạn tuế.

Câu 2: Ngành thực vật nào sau đây có mạch, có rễ thật và sinh sản bằng bào tử?

- A. Rêu B. Dương xỉ C. Hạt trần D. Hạt kín

Câu 3: Thực vật có vai trò gì đối với động vật?

- A. Cung cấp thức ăn B. Ngăn biến đổi khí hậu
- C. Giữ đất, giữ nước D. Cung cấp thức ăn, nơi ở

Câu 4: Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường bằng cách:

- A. Giảm bụi và khí độc, tăng hàm lượng CO₂
- B. Giảm bụi và khí độc, cân bằng hàm lượng CO₂ và O₂
- C. Giảm bụi và khí độc, giảm hàm lượng O₂
- D. Giảm bụi và sinh vật gây bệnh, tăng hàm lượng CO₂

Câu 5: Động vật có xương sống bao gồm:

- A. Cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú
- B. Cá, chân khớp, bò sát, chim, thú
- C. Cá, lưỡng cư, bò sát, ruột khoang, thú
- D. Thân mềm, lưỡng cư, bò sát, chim, thú

Câu 6: Ví dụ nào dưới đây nói về vai trò của động vật với tự nhiên?

- A. Động vật cung cấp nguyên liệu phục vụ cho đời sống
- B. Động vật có thể sử dụng để làm đồ mỹ nghệ, đồ trang sức
- C. Động vật giúp con người bảo vệ mùa màng
- D. Động vật giúp thụ phấn và phát tán hạt cây

Câu 7: Đây là vai trò của đa dạng sinh học đối với con người

- A. Cung cấp các sản phẩm sinh học cho con người như lương thực, thực phẩm, dược liệu,...
- B. Phục vụ nhu cầu tham quan, du lịch
- C. Cung cấp nguyên liệu để sản xuất các đồ dùng, vật dụng cho cuộc sống của con người
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 8: Ý nào dưới đây không phải là hậu quả của việc suy giảm đa dạng sinh học?

- A. Bệnh ung thư ở người B. Hiệu ứng nhà kính
- C. Biến đổi khí hậu D. Tuyệt chủng động, thực vật

Câu 9: Đây là vai trò của đa dạng sinh học đối với môi trường tự nhiên:

- A. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người, động vật

- B.Phục vụ nhu cầu tham quan, du lịch
 C.Bảo vệ đất, nguồn nước, chắn gió, chắn sóng
 D.Giúp con người thích ứng với biến đổi khí hậu

Câu 10: Nhóm động vật không xương sống là:

- A.Sứa, san hô, giun, cua, tôm, ốc sên, gián, nhện,...
 B.Sứa, san hô, giun, cua, tôm, ốc sên, chó, gà,...
 C.Sứa, san hô, giun, cua, tôm, ốc sên, tê giác, voi,...
 D.Sứa, san hô, giun, cua, tôm, ốc sên, gián, cá mập,...

Câu 11: Cơ thể thủy tức có kiểu đối xứng nào

- A.Không đối xứng.
 B.Đối xứng tỏa tròn.
 C.Đối xứng hai bên.
 D.Hình thoi.

Câu 12: Đa dạng sinh học là sự phong phú về:

- A.Số lượng loài
 B.Số lượng cá thể trong loài
 C.Môi trường sống
 D.Cả 3 đáp án trên đều đúng

Phần II. Trắc nghiệm đúng, sai (2 điểm)

Câu 13: mỗi khẳng định sau về động vật đúng hay sai?

Khẳng định	Đúng/ sai
Động vật chỉ có thể sống trong môi trường cạn, trong đất	
Động vật bao gồm các sinh vật đa bào, nhân thực, dị dưỡng	
Tất cả động vật đều có lợi cho con người.	
Cá chép, cá tầm, cá heo là các đại diện thuộc lớp cá	

Câu 14: Quan sát hình vẽ và cho biết các khẳng định sau đúng hay sai



Khẳng định	Đúng / sai
Tác dụng đẩy, kéo của tay người mẹ lên xe gọi là lực	
Lực do tay người mẹ tác dụng lên xe gọi là lực tiếp xúc	
Lực đẩy của người mẹ lên xe có phương nằm ngang, chiều từ phải sang trái	

Nếu tỉ xích 1cm ứng với 10N thì độ lớn của lực đẩy của người mẹ là 30N	
--	--

Phần III: Trắc nghiệm trả lời ngắn: (2 điểm)**Câu 15:**

- Động vật được chia làm mấy nhóm chính?
- Động vật không xương sống chiếm khoảng bao nhiêu % trong tổng số các loài động vật?
- Cá sấu là đại diện của lớp động vật nào?

Câu 16:

- Nhóm thực vật sống trên cạn đầu tiên là gì?
- Dương xỉ, cỏ bọ, lông culi, bèo ong là đại diện của ngành nào?
- Gồm những cây gỗ có kích thước lớn, mạch dẫn phát triển chưa có hoa và quả, sinh sản bằng hạt nằm lộ trên lá noãn hở đây là những đặc điểm của ngành nào?

Câu 17:

- Trong hệ đơn vị đo lường hợp pháp của nước ta, đơn vị lực là gì ?
- Dụng cụ dùng để đo lực là gì?

Phần IV. Tự luận (3 điểm)

Câu 18: Mặc dù đa dạng sinh học có vai trò rất quan trọng nhưng hiện nay ở nhiều nơi đa dạng sinh học đang ngày **càng bị suy giảm nghiêm trọng**. Em hãy trình bày các nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên. Theo em chúng ta cần làm gì để bảo vệ đa dạng sinh học.

Câu 19:

Hãy vẽ mũi tên biểu diễn lực trong trường hợp sau đây theo tỉ xích 1 cm ứng với 5N. Đẩy cánh cửa với lực 20N theo phương nằm ngang, chiều từ trái sang phải.

Câu 20. Rau sống, gỏi cá, tiết canh... là những món ăn sống, tái mà con người thường xuyên ăn, nhưng không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm nên có nguy cơ mắc bệnh cao. Em hãy cho biết:

- Các bệnh có thể mắc khi ăn các loại thức ăn trên là gì?
- Hậu quả và các biện pháp phòng tránh?

ĐÁP ÁN**PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn:**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	B	D	B	A	D	D	A	C	A	B	D

Mỗi câu đúng được 0,25 điểm

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai:

Câu	13	14
-----	----	----

a)	S	Đ
b)	Đ	Đ
c)	S	S
d)	S	Đ

Chú ý: Mỗi câu làm đúng 1 ý chỉ được 0,1 điểm, đúng 2 ý được 0,25 điểm, đúng 3 ý được 0,5 điểm và đúng cả 4 ý thì được 1 điểm.

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn: (mỗi ý đúng 0,25 điểm)

Câu 15.

- a. 2
- b. 95%
- c. bò sát

Câu 16.

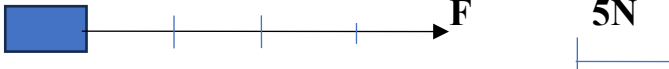
- a. Rêu
- b. Dương xỉ
- c. Hạt trần

Câu 17.

- a. N
- b. Lực kế

PHẦN IV: Tự luận. Viết câu trả lời hoặc lời giải cho các bài tập sau

	Nội dung	Điểm
Câu 18 1 điểm	Nguyên nhân gây suy giảm đa dạng sinh học:	0,25
	Từ tự nhiên: cháy rừng, núi lửa, động đất	
	Từ hoạt động của con người: phun thuốc trừ sâu, săn bắn động vật hoang dã, đốt rừng làm nương dẫy, khai thác rừng trái phép....	0,25
	Biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học + Xây dựng hệ thống các vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên. + Nghiêm cấm khai thác, mua bán tiêu thụ sản phẩm từ các loài động vật quý hiếm. + Tuyên truyền và thực hiện luật bảo vệ và phát triển rừng, luật	0,5

	bảo vệ đa dạng sinh học.	
Câu 19 0,5 điểm		0,5
Câu 20 1,5 điểm	a. Ăn các đồ tái, sống dễ dẫn đến các bệnh do giun, sán và vi khuẩn gây nên.	0,25
	b.	
	- Hậu quả: Gây viêm nhiễm nơi kí sinh, tắc ruột, tắc mật, tắc ống tụy...gây chứng thiếu máu, giảm protein trong máu kèm theo rối loạn tim mạch...nặng có thể dẫn đến tử vong.	0,5
	- Biện pháp:	
	+ Giữ gìn vệ sinh cơ thể và môi trường sống.	0,25
	+ Ăn uống khoa học, hợp vệ sinh.	0,25
	+ Tẩy giun sán định kỳ 1-2 lần/năm.	0,25

ĐỀ 2	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 6
-------------	--

Phần 1: Trắc nghiệm (7,0 điểm)

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3,0 điểm): Học sinh trả lời từ **Câu 1 đến Câu 6**. Mỗi câu hỏi, học sinh chỉ chọn một phương án và ghi chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

Câu 1. Thực vật nào dưới đây được xếp vào nhóm thực vật Hạt kín?

A. Dương xỉ B. Cây thông C. Rêu D. Cây lúa

Câu 2. Đặc điểm nào dưới đây chỉ có ở dương xỉ mà không có ở rêu?

A. Sinh sản bằng bào tử B. Thân có mạch dẫn C. Có lá thật D. Chưa có rễ chính thức

Câu 3. Thủy tức là đại diện của nhóm động vật nào sau đây:

A. Ruột khoang B. Giun chỉ C. Thân mềm D. Chân khớp

Câu 4. Loài động vật nào chuyên đục ruỗng các đồ dùng bằng gỗ trong gia đình:

A. Mối B. Rận C. Ốc sên D. Bọ chết

Câu 5. Đặc điểm để phân biệt động vật có xương sống với động vật không xương sống là

A. Số loài đông. B. đẻ nhiều trứng C. Có bộ lông dày, rậm. D. Có xương cột sống chứa tủy sống.

Câu 6. Trong các sinh cảnh sau, sinh cảnh nào có đa dạng sinh học lớn nhất?

A. Hoang mạc. B. Rừng ôn đới. C. Rừng mưa nhiệt đới. D. Đài nguyên.

Câu 7: Nhóm động vật nào sau đây có số lượng loài lớn nhất?

- A. Nhóm cá
- B. Nhóm chân khớp
- C. Nhóm giun
- D. Nhóm ruột khoang

Câu 8: Ví dụ nào dưới đây nói về vai trò của động vật với tự nhiên?

- A. Động vật cung cấp nguyên liệu phục vụ cho đời sống
- B. Động vật có thể sử dụng để làm đồ mỹ nghệ, đồ trang sức
- C. Động vật giúp con người bảo vệ mùa màng
- D. Động vật giúp thụ phấn và phát tán hạt cây

Câu 9: Nhóm các loài chim có ích là?

- A. Chim sâu, chim cú, chim ruồi
- B. Chim sẻ, chim nhạn, chim vàng anh
- C. Chim bồ câu, chim gõ kiến, điều hâu
- D. Chim cắt, chim vành khuyên, chim công

Câu 10: Ở dương xỉ, các túi bào tử nằm ở đâu?

- A. Mặt dưới của lá
- B. Mặt trên của lá
- C. Thân cây
- D. Rễ cây

Câu 11: Lò xo thường được làm bằng những chất nào?

- A. Thép
- B. Chì
- C. Nhôm
- D. Cả 3 loại trên

Câu 12: Treo hai lò xo giống hệt nhau theo phương thẳng đứng gắn vật m_1 và m_2 ($m_2 > m_1$) lần lượt vào mỗi lò xo thì

- A. Lò xo treo vật m_1 giãn nhiều hơn lò xo treo vật m_2 .
- B. Lò xo treo vật m_2 giãn nhiều hơn lò xo treo vật m_1 .
- C. Lò xo treo vật m_1 giãn bằng lò xo treo vật m_2 .
- D. Lò xo treo vật m_2 giãn ít hơn lò xo treo vật m_1 .

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai (2,0 điểm): Học sinh trả lời Câu 7. Trong mỗi ý a), b), c), d) học sinh chỉ trả lời đúng hoặc sai và ghi chữ "Đúng" hoặc "Sai" đó vào bài làm.

Câu 13. Sau khi học xong bài “Biến dạng lò xo” bạn An đã ghi lại các nội dung sau vào vở ghi chép:

- A. Khi kéo giãn một đoạn dây chun, ta thấy dây chun tác dụng lên tay ta một lực, đó là lực đàn hồi.
- B. Nên dùng đồng để làm lò xo vì kim loại này đàn hồi tốt.
- C. Lực đàn hồi cùng phương và cùng chiều với lực nén.
- D. Lò xo được ứng dụng để làm lực kế, giảm xóc xe, bút bi...

Câu 14. “Cho các loài thực vật sau: *cây rau bợ, cây dương xỉ, cây bưởi, cây lúa*, em hãy sắp xếp các thực vật sau theo từng nhóm phù hợp và xác định đặc điểm mỗi nhóm?”

Bạn Huy đã làm như sau:

- Chia 2 nhóm

A. Dương xỉ: Cây rau bợ, dương xỉ

B. Hạt kín: cây bưởi, cây lúa.

- Đặc điểm của từng nhóm.

C. Dương xỉ: Không có mạch dẫn, không có hạt.

D. Hạt kín: Có mạch dẫn, có hạt, có hoa.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (2,0 điểm):

Câu 15. (0,5 điểm) Ở những nơi khô hạn nắng chiếu trực tiếp rêu có sống được không?

Câu 16: (0,5 điểm) Con voi là động vật có xương sống thuộc lớp

Câu 17: (1,0 điểm) Dây cung tác dụng lực $F = 150\text{ N}$ lên mũi tên khi bắn cung. Lực F này được biểu diễn bằng mũi tên, với tỉ xích 0,5 cm ứng với 50 N. Vậy độ dài của mũi tên được chia thành ... đoạn và có độ dài ... cm.

Phần II. Tự luận (3,0 điểm)

Câu 18 (1,0 điểm) Vì sao cần bảo vệ đa dạng sinh học?

Câu 19 (1,5 điểm) Lực là gì? Hãy nêu tác dụng của lực? Lực được chia thành những loại nào?

Câu 20 (1,0 điểm) Nêu vai trò của động vật đối với con người?

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ 2

MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 6

Phần 1: Trắc nghiệm (3,0 điểm)

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm):

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	B	A	A	D	C	B	D	A	A	A	B

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai (2,0 điểm):

Câu 13: A: Đúng B: Đúng C: Sai D: Đúng

Câu 14: A: Đúng B: Đúng C: Sai D: Đúng

- Thí sinh lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm;

- Thí sinh lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm;

- Thí sinh lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm;

- Thí sinh lựa chọn chính xác 04 ý trong 01 câu hỏi được 1,0 điểm.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (2,0 điểm)

Câu 15: Không (0,5 đ)

Câu 16: Thú (0,5 đ)

Câu 17: 3 (0,5 đ); 3 (0,5 đ).

Phần II. Tự luận (3,0 điểm)

Câu hỏi	Đáp án	Biểu u điểm m
Câu 18: (1,0 điểm) Vì sao chúng ta cần bảo vệ đa dạng sinh học?	<p><i>Chúng ta cần bảo vệ đa dạng sinh học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo sự cân bằng sinh thái trong tự nhiên, giảm nguy cơ tuyệt chủng các giống loài. - Giữ gìn nguồn tài nguyên cung ứng cho đời sống con người, đảm bảo các lợi ích nông nghiệp, y học..., đảm bảo lợi ích vật chất kinh tế và giá trị tinh thần vô hình. - Điều tiết và bảo vệ môi trường. 	0,25 đ 0,5 đ 0,25 đ
Câu 19 (1,0 điểm) Lực là gì? Lực được chia thành những loại nào?	<ul style="list-style-type: none"> - Lực là tác dụng đẩy, kéo của vật này lên vật khác. - Lực được phân thành lực tiếp xúc và lực không tiếp xúc 	0,5 0,5 đ
Câu 20 (1,0 điểm) Nêu vai trò của động vật đối với con người?	<ul style="list-style-type: none"> - Động vật có vai trò quan trọng trong cuộc sống hằng ngày: + chúng cung cấp thức ăn + các sản phẩm từ động vật được sử dụng làm đồ mỹ nghệ và đồ trang sức + phục vụ giải trí, ... + cung cấp sức kéo. 	0,25 0,25 0,25 0,25

ĐỀ 3	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 6
-------------	--

PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án trả lời: (3 điểm)

Câu 1: Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là

- A. cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ổi, cây rêu.
- B. cây nhãn, cây hoa li, cây bèo tấm, cây vụn tuế.
- C. cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.

D. cây thông, cây rêu, cây lúa, cây rau muống.

Câu 2: Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường bằng cách

- A. giảm bụi và khí độc, tăng hàm lượng CO₂.
- B. giảm bụi và khí độc, cân bằng hàm lượng CO₂ và O₂
- C. giảm bụi và khí độc, giảm hàm lượng O₂.
- D. giảm bụi và sinh vật gây bệnh, tăng hàm lượng CO₂

Câu 3: Đặc điểm nào sau đây **không** phải đặc điểm của rêu?

- A. Rễ giả là những sợi nhỏ.
- B. Thân, lá có mạch dẫn.
- C. Cơ quan sinh sản nằm ở ngọn cây.
- D. Sinh sản bằng bào tử.

Câu 4: Cây nào dưới đây thuộc nhóm thực vật hạt trần?

- A. Cây lúa
- B. Cây thông
- C. Cây hoa hồng
- D. Cây xoan

Câu 5: Động vật nào dưới đây có xương sống?

- A. Con giun đất
- B. Con ốc sên
- C. Con cá
- D. Con nhện

Câu 6: Động vật nào dưới đây không có xương sống?

- A. Con chim
- B. Con cá
- C. Con rắn
- D. Con giun đất

Câu 7: Động vật nào có khả năng sinh sản theo cách đẻ trứng?

- A. Con người
- B. Con bò
- C. Con gà
- D. Con cá voi

Câu 8: Sự đa dạng của động vật được thể hiện rõ nhất ở:

- A. Cấu tạo cơ thể và số lượng loài.
- B. Số lượng loài và môi trường sống.
- C. Môi trường sống và hình thức dinh dưỡng.
- D. Hình thức dinh dưỡng và hình thức vận chuyển.

Câu 9: Động vật có xương sống bao gồm:

- A. Cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú.
- B. Cá, chân khớp, bò sát, chim, thú.
- C. Cá, lưỡng cư, bò sát, ruột khoang, thú.
- D. Thân mềm, lưỡng cư, bò sát, chim, thú.

Câu 10: Các loài nào dưới đây là vật chủ trung gian truyền bệnh?

- A. Ruồi, chim bồ câu, ếch.
- B. Rắn, cá heo, hổ.
- C. Ruồi, muỗi, chuột.
- D. Hươu cao cổ, đà điểu, dơi.

Câu 11: Dùng tay kéo 2 đầu của 1 lò xo xoắn thì lò xo dãn ra, khi tay thôi tác dụng thì lò xo tự co lại hiện tượng trên gọi là :

- | | |
|------------------------|------------------|
| A. Biến dạng của lò xo | B. Biến dạng dẻo |
| C. Biến dạng vĩnh viễn | D. Biến dạng nở |

Câu 12: Khi tác dụng một lực kéo vào một lò xo, lò xo sẽ:

- | | | | |
|-----------|-----------|-------------------|---------------------------|
| A. Dãn ra | B. Co lại | C. Không thay đổi | D. Nở ra theo chiều ngang |
|-----------|-----------|-------------------|---------------------------|

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai: Học sinh trả lời từ câu 13 đến câu 14. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai. (2 điểm)

Câu 13. Phát biểu nào đúng, sai khi nói về lực:

- Lực không thể tác dụng vào vật nếu vật đang đứng yên.
- Lực có thể làm thay đổi vận tốc của một vật.
- Để mô tả một lực, cần biết ba yếu tố: độ lớn, phương, chiều.
- Nếu hai lực tác dụng vào cùng một vật và có cùng chiều, chúng sẽ làm tăng tổng lực tác dụng vào vật.

Câu 14: Trong các nhận định sau, nhận định nào đúng (Đ), nhận định nào sai (S)

- Động vật có xương sống có thể được chia thành 5 nhóm chính: cá, lưỡng cư, bò sát, chim và thú.
- Thực vật là những sinh vật sống có khả năng tự tổng hợp chất dinh dưỡng.
- Ở dương xỉ, ổ túi bào tử thường nằm ở mặt trên của lá
- Cứ mỗi loài sinh vật biến mất, sẽ có một loài mới xuất hiện thay thế, vì vậy sự mất mát đa dạng sinh học không ảnh hưởng lâu dài.

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn: Học sinh trả lời từ câu 15 đến câu 18 (2 điểm)

Câu 15: Có một lò xo được treo trên giá và một hộp các quả nặng khối lượng 50 g. Treo một quả nặng vào đầu dưới của lò xo thì lò xo dài thêm 0,5 cm. Để lò xo dài thêm 1,5 cm thì cần phải treo vào lò xo số quả cân là

Câu 16: Cho các động vật sau: Thủy tức, Tôm, Trai, Chim bồ câu, cá sấu, giun đất, thằn lằn, thỏ. Số động vật thuộc động vật có xương sống là

Câu 17: Có các biện pháp sau : tạo môi trường sống, tạo khu bảo tồn, săn bắt động vật hoang dã, giảm ô nhiễm, Trồng cây gây rừng, tuyên truyền ý thức bảo vệ thiên nhiên, đốt rừng làm nương rẫy. Số biện pháp có thể giúp phục hồi đa dạng sinh học là

Câu 18: Có các tiêu chí sau:

1. Đa dạng nguồn gen
2. Đa dạng hệ sinh thái
3. Đa dạng loài

Đa dạng sinh học biểu thị rõ nhất ở tiêu chí số ...

PHẦN IV: Tự luận. (3 điểm)

Câu 19: a, Có các cây sau: Thông, lúa, bưởi, vụn tuế, ngô, bách tán. Hãy cho biết những cây nào thuộc thực vật hạt kín, những cây nào thuộc thực vật hạt trần

b, Hãy nêu các vai trò của thực vật. Ở mỗi vai trò kể tên 2-4 loài mà em biết.

Câu 20: a, Kể tên các ngành động vật không xương sống. Mỗi ngành cho 1 ví dụ

b. Cho các thực phẩm, đồ dùng sau: Đường mía, mật ong, bàn gỗ thông, dầu đậu nành, áo da bò. Những loại nào có nguồn gốc từ động vật, những nào có nguồn gốc từ thực vật

Câu 21: a, Lực là gì ?

b. Chỉ ra một ví dụ về lực tác dụng khi bạn đẩy một chiếc xe đạp.

ĐÁP ÁN

PHẦN I. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16 (Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Chọn	C	B	B	B	C	D	C	B	A	C	A	A

PHẦN II. Học sinh trả lời từ câu 13 đến câu 14. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

- Học sinh lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm;
- Học sinh lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm;
- Học sinh lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm;

- Học sinh lựa chọn chính xác 04 ý trong 01 câu hỏi được 1,0 điểm.

Câu	13	14
Đáp án	a) S b) Đ c) Đ d) Đ	a) Đ b) Đ c) S d) S

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn: Học sinh trả lời từ câu 15 đến câu 18

Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm

Câu	15	16	17	18
Đáp án	3	4	5	3

PHẦN IV. Học sinh trả lời từ câu 19 đến câu 21

Câu 19: (1đ)

a, (0,5đ)

Thực vật hạt kín (0,25đ)	Thực vật hạt trần (0,25đ)
Lúa, bưởi, ngô	Thông, vạn tuế, bách tán

Học sinh trả lời được đúng được 2 cây trở lên ở mỗi nhóm thực vật thì cho 0,25 đ mỗi nhóm

b, (0,5đ)

Một số vai trò của thực vật	
Vai trò	Tên thực vật
Làm cảnh	Cây sen đá, cây kim tiền, cây vạn tuế ...
Làm thuốc	Cây sâm, cây đinh lăng, cây ngải cứu ...
Làm thức ăn	Cây cải bắp, cây bí, cây ổi ...
Cho bóng cây	Cây bàng, cây phượng, cây sấu ...
Lấy gỗ	Cây lim. Bạch đàn, pomu...

Học sinh lấy các ví dụ khác tương tự cho điểm tối đa

Câu: 20 (1đ)

a, (0,5đ) Ngành động vật không xương sống:

- Ngành ruột khoang: VD: Thủy tức 0,1đ

- Các ngành giun: 0,2đ

+ Ngành giun dẹp: VD: Sán lá gan

+ Ngành giun tròn: VD: Giun đũa

+ Ngành giun đốt: VD: Giun đất

- Ngành thân mềm: VD: Trai sông 0,1đ

- Ngành chân khớp: VD: Tôm 0,1đ

Trong các ngành giun HS kể được 2 ngành trở lên cho điểm tối đa

b, (0,5đ)

- Có nguồn gốc từ động vật: Mật ong, áo da bò (0,25đ)

- Có nguồn gốc từ thực vật: Bàn gỗ thông, dầu đậu nành, đường mía (0,25đ)

Câu 21. (1đ)

a, (0,5đ)

Lực là tác động của vật này lên vật khác, có thể làm thay đổi chuyển động của vật hoặc làm vật biến dạng.

b, (0,5đ)

Khi bạn đẩy chiếc xe đạp, lực bạn tác dụng lên xe sẽ làm xe chuyển động. Lực này có thể làm thay đổi trạng thái chuyển động của chiếc xe.

ĐỀ 4	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 6
-------------	--

PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3đ): Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Chọn phương án trả lời đúng cho các câu sau:

Câu 1: Sự đa dạng của động vật được thể hiện rõ nhất ở

- A. cấu tạo cơ thể và số lượng loài.
- B. số lượng loài và môi trường sống.
- C. môi trường sống và hình thức dinh dưỡng

D. hình thức dinh dưỡng và hình thức di chuyển

Câu 2: Đâu **không** phải là đặc điểm của rêu?

A. Thân, lá có mạch dẫn.

C. Rễ giả là những sợi nhỏ.

B. Cơ quan sinh sản nằm ở ngọn cây.

D. Sinh sản bằng bào tử.

Câu 3: Cá heo thuộc lớp động vật nào?

A. Cá

B. Lưỡng cư

C. Bò sát

D. Thú

Câu 4: Vợt bắt bướm được dùng để bắt các loài động vật nào sau đây?

A. Bướm, ong, giun đất

C. Kiến, cào cào, chuồn chuồn

B. Bướm, châu chấu, chuồn chuồn

D. Châu chấu, tôm đồng, giun đất

Câu 5: Trong các cây sau: phong lan, rau bợ, rêu, hoa hồng, nhãn, thông, bưởi. Có bao nhiêu cây được xếp vào nhóm thực vật hạt kín?

A. 3.

B. 4.

C. 5.

D. 6.

Câu 6: Bộ phận nào dưới đây chỉ xuất hiện ở ngành Hạt trần mà không xuất hiện ở các ngành khác?

A. Quả.

B. Hoa.

C. Nón.

D. Rễ.

Câu 7: Đa dạng sinh học **không** biểu thị ở tiêu chí nào sau đây?

A. Đa dạng nguồn gen.

C. Đa dạng hệ sinh thái.

B. Đa dạng loài.

D. Đa dạng môi trường.

Câu 8: Trong các sinh cảnh sau, sinh cảnh nào có đa dạng sinh học lớn nhất?

A. Hoang mạc

B. Rừng ôn đới

C. Rừng mưa nhiệt đới

D. Đài nguyên

Câu 9: Tập hợp các loài nào sau đây thuộc lớp Thú?

A. Tôm, muỗi, gà, cừu

B. Hổ, châu chấu, sư tử, voi

C. Gấu, mèo, voi, cá heo

D. Cá voi, vịt trời, rùa, thỏ

Câu 10: Cơ thể dẹp, đối xứng 2 bên là đặc điểm của ngành động vật nào sau đây?

A. Ruột khoang

B. Giun dẹp

C. Giun đốt

D. Thân mềm

Câu 11: Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống: Khi lực sĩ bắt đầu ném một quả tạ, lực sĩ đã tác dụng vào quả tạ một

A. lực nâng

B. lực kéo

C. lực uốn

D. lực đẩy

Câu 12: Người ta biểu diễn lực bằng

A. mũi tên

B. đoạn thẳng

C. đường thẳng

D. tia

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai: HS trả lời câu 13, 14: Trong mỗi câu a, b, c, d mỗi câu, HS chọn đúng hoặc sai

Câu 13 (1,0đ): Bạn Nam có các nhận định sau về động vật:

- a, Động vật chỉ có thể sống ở môi trường trên cạn, dưới nước.
- b, Khác với thực vật, tế bào của động vật không có thành tế bào, hầu hết động vật có khả năng di chuyển.
- c, Tất cả động vật đều có lợi cho con người
- d, Cá chép, cá tầm, cá heo đều thuộc lớp cá.

Câu 14 (1,0đ): Bạn An có các nhận định sau về lực:

- a, Lực chỉ có tác dụng làm vật biến đổi chuyển động.
- b, Tác dụng đẩy, kéo của vật này lên vật khác gọi là lực.
- c, Lực được phân thành: lực không tiếp xúc và lực tiếp xúc.
- d, Lực có thể vừa làm cho vật biến dạng vừa làm cho vật biến đổi chuyển động.

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn: Hs làm câu 15, câu 16, câu 17

Câu 15 (1,0đ): Cơ quan sinh dưỡng của cây rêu gồm có thân, lá, chưa có ...(1)... thật sự. Trong thân và lá rêu không có ...(2)... Rêu sinh sản bằng ...(3)... được chứa trong ...(4)... nằm ở ngọn cây.

Câu 16 (0,5đ). Dựa vào sự đa dạng thực vật để trả lời các câu hỏi sau:

- a. Ở rêu, túi bào tử thường nằm ở đâu?
- b. Rễ, thân, lá phát triển đa dạng; có hoa, quả, hạt; hạt nằm trong quả là đặc điểm của ngành thực vật nào?

Câu 17 (0,5đ): Lực có mấy đặc trưng cơ bản? Muốn đo lực ta dùng dụng cụ nào?

PHẦN IV. Tự luận (3,0 điểm)

Câu 18 (1,25 điểm):

Vì sao cần bảo vệ đa dạng sinh học? Là học sinh, em cần làm gì để góp phần bảo tồn đa dạng sinh học?

Câu 19 (1,25 điểm):

Quan sát hình vẽ H1, H2. Hãy cho biết:

- a) Tên các loài động vật đó. Chúng thuộc ngành nào của động vật không xương sống hoặc lớp nào của động vật có xương sống?
- b) Điểm khác nhau cơ bản về đặc điểm cơ thể của 2 loài động vật nêu trên?



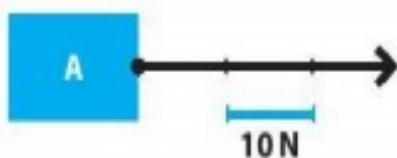
H 1



H 2

Câu 20 (0,5 điểm) :

Nêu phương, chiều và độ lớn của lực trong hình vẽ?



Hết

ĐÁP ÁN

PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều sự lựa chọn (3,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	B	A	D	B	B	C
Câu	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	C	B	A	D	A

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai.

- HS lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm;
- HS lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm;
- HS lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm;
- HS lựa chọn chính xác 04 ý trong 01 câu hỏi được 1,0 điểm.

	Câu 13	Câu 14
a	S	S
b	Đ	Đ
c	S	Đ
d	S	Đ

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn: mỗi câu trả lời đúng 0,25đ**Câu 15:** (1): rễ (2): mạch dẫn (3): bào tử (4): túi bào tử**Câu 16:** a. ngọn cây

b. hạt kín

Câu 17: 4 đặc trưng. Muốn đo lực, ta dùng lực kế**PHẦN IV. Tự luận**

Câu	Nội dung	Điểm									
Câu 18 (1,25 điểm)	<p>a) Cần bảo vệ đa dạng sinh học vì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong tự nhiên, đa dạng sinh học góp phần bảo vệ đất, bảo vệ nguồn nước, chắn sóng, chắn gió, điều hòa khí hậu, duy trì sự ổn định của hệ sinh thái. - Trong thực tiễn, đa dạng sinh học cung cấp các sản phẩm sinh học cho con người như: lương thực, thực phẩm, dược liệu,... <p>→ Đa dạng sinh học là nguồn tài nguyên quý giá đối với tự nhiên và con người. Vì vậy, chúng ta cần bảo vệ đa dạng sinh học.</p> <p>b) Những việc làm góp phần bảo tồn đa dạng sinh học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường (trồng cây xanh, không vứt rác bừa bãi ...) - Tuyên truyền nâng cao ý thức người dân về bảo tồn đa dạng sinh học <p>Hs nêu được ý khác, đúng vẫn cho điểm</p>	<p>0,75đ</p> <p>0,5đ</p>									
Câu 19 (1,25đ)	<p>* Tên và vai trò, phân loại</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th><th>Tên</th><th>Phân loại</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>H 1</td><td>Con ong</td><td>Ngành Chân khớp của ĐVKXS</td></tr> <tr> <td>H 2</td><td>con cá chép</td><td>Lớp Cá của ĐVCXS</td></tr> </tbody> </table> <p>Điểm khác nhau: ĐVKXS cơ thể không có xương sống còn ĐVCXS cơ thể có xương sống</p>	STT	Tên	Phân loại	H 1	Con ong	Ngành Chân khớp của ĐVKXS	H 2	con cá chép	Lớp Cá của ĐVCXS	<p>Mỗi ý đúng 0,25đ</p> <p>0,25đđ</p>
STT	Tên	Phân loại									
H 1	Con ong	Ngành Chân khớp của ĐVKXS									
H 2	con cá chép	Lớp Cá của ĐVCXS									
Câu 20 (0,5 điểm)	<p>Lực biểu diễn trong hình vẽ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương: nằm ngang - Chiều: từ trái sang phải - Độ lớn: 30 N 	<p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p>									

ĐỀ 5

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2024-2025
MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 6

I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (1đ) : Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng.**Câu 1(NB):** Khi trồng nấm rơm, người ta thường chọn vị trí có điều kiện như thế nào?

- A. Nơi quang đãng, có ánh sáng mạnh
- B. Nơi ẩm ướt, không cần ánh sáng

- C. Nơi khô ráo, có ánh sáng trực tiếp
D. Nơi thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp

Câu 2(NB): Con đường nào dưới đây **không** phải là con đường lây truyền các bệnh do nấm?

- A. Vệ sinh cá nhân chưa đúng cách
B. Tiếp xúc trực tiếp với mầm bệnh
C. Truyền dọc từ mẹ sang con
D. Ô nhiễm môi trường

Câu 3(H): Đại diện nào dưới đây **không** thuộc ngành Thực vật?

- A. Rêu tường
B. Tảo lục
C. Dương xỉ
D. Rong đuôi chó

Câu 4:(NB) Cây rêu thường mọc ở nơi có điều kiện như thế nào?

- A. Nơi khô ráo
B. Nơi thoáng đãng.
C. Nơi ẩm ướt
D. Nơi nhiều ánh sáng

Câu 5(VD): Loại nấm nào dưới đây được sử dụng để sản xuất rượu vang?

- A. Nấm hương
B. Nấm cóc
C. Nấm men
D. Nấm mốc

Câu 6(NB): Cơ quan sinh sản của ngành Hạt trần được gọi là gì?

- A. Bào tử
B. Nón
C. Hoa
D. Rễ

Câu 7: Khi một quả bóng đập vào một bức tường thì lực mà bức tường tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra tác dụng gì?

- A. Chỉ làm biến đổi chuyển động của quả bóng.
B. Chỉ làm biến dạng quả bóng.
C. Không làm biến dạng và cũng không làm biến đổi chuyển động của quả bóng.
D. Vừa làm biến dạng quả bóng, vừa làm biến đổi chuyển động của nó.

Câu 8. Lực nào sau đây là lực không tiếp xúc?

- A. Lực hút của nam châm tác dụng lên miếng sắt
B. Lực của thủ môn tác dụng vào quả bóng khi bắt bóng.
C. Lực của gió tác dụng lên cánh buồm.
D. Lực của em bé đẩy cho xe đồ chơi chuyển động.

Câu 9. Việc làm nào dưới đây không cần dùng tới lực?

- A. Cầm bút viết bài.
B. Chơi nhảy dây.
C. Đọc một trang sách.
D. Bế em bé

Câu 10. Dụng cụ đo lực là

- A. thước
B. lực kế
C. nhiệt kế.
D. cân

Câu 11. Trường hợp nào dưới đây vật chịu lực cản của nước?

- A Quả dừa rơi từ trên cây xuống
B. Bạn Lan đang tập bơi
C. Chiếc tàu đang thả neo
D. Máy bay đang bay.

Câu 12. Lực ma sát trượt xuất hiện trong trường hợp nào sau đây?

- A. Ma sát giữa lốp xe và mặt đường.
B. Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm nghiêng.
C. Ô tô đứng yên trên dốc.
D. Ma sát giữa má phanh và vành bánh xe.

Phần II: Trắc nghiệm trả lời ngắn.

Câu 13(H) : Cây bí ngô có hoa, quả, hạt, rễ, lá, thân thuộc ngành thực vật nào?

Câu 14(VD): E hãy kể tên 4 loài động vật gây hại cho con người mà em biết?

Câu 15.

- a, Đơn vị đo lực là gì?
 b, Lực cản của nước phụ thuộc vào yếu tố nào?
 c, Lực hút của các vật có khối lượng có tên gọi là gì?
 d, Tại sao trên lốp xe lại xẻ khía rãnh?

III. Trắc nghiệm đúng sai (1đ). Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 16:

STT	Nội dung	Đúng/Sai
a	Giun đất thuộc ngành giun đốt.	
b	Tôm, nhện thuộc ngành chân khớp	
c	Thỏ là động vật đẻ trứng	
d	Cá sống dưới nước	

Câu 17. Bạn Lan cầm quả bóng trên tay

- a, Lực do tay bạn Lan tác dụng vào quả bóng là lực tiếp xúc.
 b, Khi thả tay, quả bóng rơi xuống do tác dụng của lực hút của Trái Đất.
 c, Chỉ có Trái Đất tác dụng lực hút lên quả bóng, quả bóng không tác dụng lực hút lên Trái Đất.
 d, Đo khối lượng của quả bóng bằng cân.

Phần IV. Tự luận (3,0 điểm)

Câu 18 (VD) (1,0 điểm): Nêu vai trò của thực vật đối với đời sống con người và tự nhiên. Mỗi vai trò lấy một ví dụ minh họa?

Câu 19 (VD) (0,5điểm) : Kể tên 4 loài động vật gây hại cho con người?

Câu 20. Biểu diễn lực kéo 30N tác dụng lên quyển sách theo phương ngang, chiều từ trái sang phải (tỉ lệ 1cm ứng với 10N).

Câu 21. Một lò xo dài 12 cm. Treo quả nặng 50g lò xo dài 12,5 cm.

- a, Biến dạng của lò xo là biến dạng gì?
 b, Tính độ dẫn lò xo.
 c. Để lò xo dẫn 1cm thì cần treo quả nặng bao nhiêu gam?

ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM

1. Phần 1: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: mỗi câu trả lời đúng được 0,25 đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	D	B	C	C	B	D	A	C	B	B	D

Phần 2: Trắc nghiệm trả lời ngắn:

Câu 13: Ngành hạt kín 0,5đ

Câu 14: 4 loài động vật gây hại... 0,5đ

Câu 15

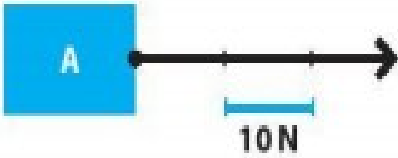
a, Niuton	0,25 đ
b, diện tích mặt cản	0,25 đ
c, lực hấp dẫn	0,25 đ
d, tăng lực ma sát	0,25 đ

Phần 3: Trắc nghiệm Đúng /Sai: mỗi câu trả lời đúng được 0,25 đ

Câu 16: a: Đúng b: Đúng c: Sai d: Đúng

Câu 17 a, đúng b, đúng c, sai d, đúng

Phần IV. Tự luận (3,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 18 (1,0 điểm)	Vai trò của thực vật với đời sống con người – Làm lương thực, thực phẩm: lúa gạo – Làm thuốc, gia vị: Rau ngải cứu – Làm đồ dùng và giấy: thông – Làm cây cảnh và trang trí: hoa hồng – Cho bóng mát và điều hòa không khí: Cây bàng	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25
Câu 19 (0,5 điểm)	Học sinh kể đủ, đúng tên bốn loài động vật gây hại cho con người.	0,5
Câu 20 (0,5 điểm)	 <p>- Vẽ đúng phương chiều - vẽ đúng cả phương chiều, độ lớn</p>	0,25 0,5
Câu 21 (1 điểm)	a, Biến dạng đàn hồi b, $12,5 - 12 = 0,5 \text{ cm}$ c, $(50 \cdot 1) : 0,5 = 100 \text{ g}$	0,25 0,25 0,5

ĐỀ 6	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 6
-------------	--

Phần I: Trắc nghiệm (3 điểm)

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm): Học sinh trả lời từ **Câu 1** đến **Câu 6**. Mỗi câu hỏi, học sinh chỉ chọn một phương án và ghi chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

Câu 1. Trong số các tác hại sau, tác hại nào không phải do nấm gây ra?

A. Gây bệnh nấm da ở động vật.

B. Gây bệnh viêm gan B ở người.

C. Làm hư hỏng thực phẩm, đồ dùng.

D. Gây ngộ độc thực phẩm ở người.

Câu 2. Cho các vai trò sau:

(1) Cung cấp thực phẩm

(2) Hỗ trợ con người trong lao động

- (3) Là thức ăn cho các động vật khác (4) Gây hại cho cây trồng
(5) Bảo vệ an ninh (6) Là tác nhân gây bệnh hoặc vật trung gian truyền bệnh

Đâu là vai trò của động vật trong đời sống con người?

- A. (1),(3) ,(5) B.(2),(4),(6) C. **(1), (2), (5)** D. (3), (4), (6)

Câu 3. Loại nấm nào sau đây có cấu tạo đơn bào?

- A. **Nấm men** B. Nấm kim châm
C. Nấm rơm D. Nấm đùi gà

Câu 4. Nhờ quá trình nào mà thực vật có khả năng điều hòa khí oxygen và khí carbon dioxide trong không khí?.

- A. **Quang hợp của cây xanh.** B. Hô hấp của cây xanh
C. Hô hấp của động vật. D. Đốt chất các nhiên liệu.

Câu 5. Khi ta đem cân một vật là ta muốn biết

- A. trọng lượng của vật đó.
B. thể tích của vật đó.
C. **khối lượng của vật đó.**
D. so sánh khối lượng của vật đó với khối lượng của các vật khác.

Câu 6. Lực ma sát nghỉ xuất hiện khi

- A. **quyển sách để yên trên mặt bàn nằm nghiêng.**
B. ô tô đang chuyển động, đột ngột hãm phanh.
C. quả bóng bàn đặt trên mặt bàn nằm ngang nhẵn bóng.
D. xe đạp đang xuống dốc.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai (1,0 điểm): Học sinh trả lời **Câu 7.** Trong mỗi ý a), b), c), d) học sinh chỉ trả lời đúng hoặc sai và ghi chữ "Đúng" hoặc "Sai" đó vào bài làm .

Câu 7. Cá chép có vây, hô hấp bằng mang, đẻ trứng. Cá chép rất phổ biến ở Việt Nam.

- A. Cá chép thuộc nhóm động vật có xương sống.
B. Cá chép và cá sấu thuộc cùng lớp Cá
C. Cá chép cung cấp thức ăn cho con người.
D. Cá chép có thể sống trên cạn và dưới nước.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (0,5 điểm)

Câu 8. Đơn vị đo của lực là gì?

Câu 9. Thực vật có vai trò cung cấp khí gì cho quá trình hô hấp của người và động vật.

Phần II. Tự luận (7,0 điểm)

Câu 10 (2,0 điểm)

- a) Nêu vai trò của thực vật với đời sống con người.
- b) Cho các thực vật sau: cỏ bọ, dương xỉ, cây lúa, rêu, cây thông, cây bí ngô. Hãy sắp xếp chúng vào các nhóm thực vật có mạch, ngành dương xỉ, ngành hạt trần, ngành hạt kín.

Câu 11 (1,5 điểm)

- a) Hãy kể tên một số động vật phổ biến ở địa phương em
- b) Giải thích vì sao cần phải bảo vệ đa dạng sinh học.

Câu 12. (2,0 điểm)

- a) Trình bày biện pháp phòng chống bệnh do nấm gây ra đối với con người?
- b) Tại sao trong kĩ thuật trồng nấm người trồng thường xuyên phải tưới nước cho nấm. Nếu lượng nước tưới không đủ hoặc kém vệ sinh thì điều gì sẽ xảy ra?

Câu 13.(0,5 điểm)

Em hãy lấy 2 ví dụ về ảnh hưởng có lợi của lực ma sát trong an toàn giao thông?

Câu 14. (1 điểm)

- Lực tiếp xúc xuất hiện khi nào? Lấy ví dụ
- Lực không tiếp xúc xuất hiện khi nào? Lấy ví dụ

ĐÁP ÁN**Phần I . Trắc nghiệm (3 điểm):****1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu đúng cho 0,25 điểm**

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	B	C	A	A	C	A

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai (1,0 điểm). Điểm tối đa của Câu 7 là 1,0 điểm:

- Học sinh chỉ lựa chọn chính xác **01** ý trong 1 câu hỏi được 0,1 điểm.
- Học sinh chỉ lựa chọn chính xác **02** ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm.
- Học sinh chỉ lựa chọn chính xác **03** ý trong 1 câu hỏi được 0,50 điểm.
- Học sinh chỉ lựa chọn chính xác cả **04** ý trong 1 câu hỏi được 1,0 điểm

	Lệnh hỏi	Đáp án (Đúng/Sai)
Câu 7	a)	Đúng
	b)	Sai
	c)	Đúng
	d)	Sai

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	Đáp án
-----	--------

8	Newton (N)
9	Oxygen (hoặc) O ₂

Phần II: Tự luận (7 điểm)

Câu	Đáp án	Biểu điểm
10	<p>a) Vai trò của thực vật đối với đời sống con người:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cung cấp lương thực, thực phẩm : cây rau muống, cây cải, bí ngô ... + Nguyên liệu trong công nghiệp: gỗ, cao su + Sản xuất dược liệu : cây đinh lăng, hà thủ ô... + Làm cảnh : cây hoa đào, cây lười hổ... <p>b) Thực vật không có mạch: rêu</p> <p>Ngành dương xỉ: cỏ bọ, dương xỉ, thông, cây lúa.</p> <p>Ngành Hạt trần: thông</p> <p>Ngành Hạt kín: cây lúa, cây bí ngô</p>	<p>Mỗi vai trò được</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p>
11	<p>a) HS kể tên được 2 ĐV cho điểm tối đa 0,5 điểm</p> <p>b) Chúng ta cần bảo vệ đa dạng sinh học vì</p> <ul style="list-style-type: none"> - đa dạng sinh học là nguồn tài nguyên quý giá đối với tự nhiên và con người - Sự suy giảm đa dạng sinh học sẽ ảnh hưởng tới con người và các loài sinh vật; ảnh hưởng tới nguồn lương thực, thực phẩm, nguyên liệu, dược liệu... 	<p>0,5đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,75đ</p>
12	<p>a) Một số biện pháp phòng tránh bệnh do nấm gây ra ở người:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cơ thể sạch sẽ, không mặc quần áo ẩm ướt. - Không dùng chung đồ dùng các nhân (khăn mặt, quần áo,...) với người khác. - Không tiếp xúc trực tiếp với người, hoặc vật nuôi bị bệnh - Không ăn đồ ăn ôi thiu <p>b) Trong kĩ thuật trồng nấm thường xuyên phải tưới nước cho nấm vì nấm thích nghi với môi trường ẩm ướt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu lượng nước tưới không đủ hoặc kém vệ sinh thì nấm không phát triển, có thể nhiễm bệnh và chết. 	<p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p>
13	<p>2 ví dụ về ảnh hưởng có lợi của lực ma sát trong an toàn giao thông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi ta đi ô tô xuống dốc, ta dùng phanh để làm cho ô tô đi chậm lại hoặc dừng hẳn tránh tai nạn khi tham gia giao thông. - Mặt lốp ô tô, xe máy, xe đạp có khía rãnh để tăng ma sát với mặt đường tránh trượt bánh, gây nguy hiểm khi tham gia giao thông <p>Lưu ý: HS lấy ví dụ khác nhưng đúng vẫn cho điểm.</p>	<p>Mỗi ví dụ đúng được</p> <p>0,25 đ</p>
14	<ul style="list-style-type: none"> - Lực tiếp xúc là lực xuất hiện khi vật gây ra lực tiếp xúc với vật chịu tác dụng của lực. <p>Ví dụ: Dùng tay kéo cái bàn.</p> <p>Dùng chân đá quả bóng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực không tiếp xúc là lực xuất hiện khi vật gây ra lực không tiếp xúc với 	<p>0,25 đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p>

<p>vật chịu tác dụng của lực. Ví dụ: Lực hút của nam châm lên vật bằng sắt đặt gần nó Lực hút của Trái Đất lên Mặt Trăng. <i>Lưu ý: phần lấy ví dụ mỗi khái niệm lấy 1 ví dụ đúng cho 0,25 đ</i></p>	0,25đ
---	--------------

ĐỀ 7	<p>ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 6</p>
-------------	---

Phần I: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3.0 điểm)

(Thí sinh chọn đáp án đúng nhất cho mỗi câu hỏi)

Câu 1. Thực vật có vai trò gì trong tự nhiên?

- A. Cung cấp oxy cho quá trình hô hấp của động vật và con người.
- B. Làm thức ăn cho động vật.
- C. Giúp điều hòa khí hậu và bảo vệ môi trường.
- D. Tất cả các vai trò trên.

Câu 2. Nhóm thực vật nào sau đây chưa có hệ mạch?

- A. Rêu. B. Dương xỉ. C. Hạt trần. D. Hạt kín.

Câu 3. Đặc điểm nào sau đây không phải của ngành Dương xỉ?

- A. Có hệ mạch. B. Sinh sản bằng bào tử.
- C. Có hoa và quả. D. Sống ở nơi ẩm ướt.

Câu 4. Động vật nào sau đây thuộc nhóm động vật có xương sống?

- A. Sứa. B. Giun đất. C. Ếch. D. Sao biển.

Câu 5. Đặc điểm chung của nhóm động vật không xương sống là gì?

- A. Cơ thể có xương sống. B. Cơ thể không có xương sống.
- C. Sinh sản bằng cách đẻ trứng. D. Sống chủ yếu ở môi trường nước.

Câu 6 Các loài nào dưới đây là vật chủ trung gian truyền bệnh?

- A. Ruồi, chim bồ câu, ếch. B. Ruồi, muỗi, chuột.
- C. Rắn, cá heo, hổ. D. Hươu cao cổ, đà điểu, dơi.

Câu 7. Nguyên nhân chính dẫn đến suy giảm đa dạng sinh học là gì?

- A. Sự biến đổi khí hậu. B. Hoạt động khai thác quá mức của con người.
- C. Sự xuất hiện của các loài ngoại lai xâm hại. D. Tất cả các nguyên nhân trên.

Câu 8. Khi tìm hiểu sinh vật ngoài thiên nhiên, phương pháp nào sau đây không phù hợp?

- A. Quan sát bằng mắt thường.
- B. Sử dụng kính lúp hoặc kính hiển vi.
- C. Gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường sống của sinh vật.
- D. Ghi chép, chụp ảnh và làm mẫu vật.

Câu 9. Lực có thể gây ra những tác dụng nào sau đây?

- A. Làm thay đổi tốc độ chuyển động của vật.
- B. Làm thay đổi hướng chuyển động của vật.
- C. Làm biến dạng vật.
- D. Tất cả các tác dụng trên.

Câu 10. Lực nào sau đây là lực không tiếp xúc?

- A. Lực ma sát
- B. Lực đàn hồi
- C. Lực hấp dẫn
- D. Lực đẩy của tay vào vật

Câu 11. Dụng cụ dùng để đo lực là

- A. Cân.
- B. Đồng hồ.
- C. Thước dây.
- D. Lực kế.

Câu 12. Đơn vị đo lực trong hệ SI là gì?

- A. Kilôgam (kg).
- B. Mét (m).
- C. Newton (N).
- D. Joule (J).

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai: (3 điểm)

Câu 13: Các phát biểu sau đây về đặc điểm của động vật là đúng hay sai?

- a) Tất cả các loài động vật đều có xương sống.
- b) Động vật có thể di chuyển để tìm kiếm thức ăn, nước uống và nơi ở.
- c) Động vật chỉ sống trên cạn và không thể sống dưới nước.
- d) Động vật có khả năng cảm nhận và phản ứng với các kích thích từ môi trường.

Câu 14. Các phát biểu sau đây về lực đàn hồi là đúng hay sai?

- a) Lực đàn hồi chỉ xuất hiện khi vật bị biến dạng.
- b) Lực đàn hồi luôn tác dụng theo hướng chống lại biến dạng.
- c) Lực đàn hồi phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường.
- d) Độ lớn của lực đàn hồi tỉ lệ thuận với độ biến dạng.

Câu 15. Các phát biểu sau đây về đa dạng sinh học là đúng hay sai?

- a) Đa dạng sinh học góp phần bảo vệ môi trường.
- b) Mất đa dạng sinh học không ảnh hưởng đến con người.
- c) Đa dạng sinh học cung cấp nguồn tài nguyên quý giá.
- d) Đa dạng sinh học không liên quan đến biến đổi khí hậu.

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn: (1 điểm)

Câu 16. Vì sao chúng ta cần bảo vệ đa dạng sinh học?

Câu 17. Đa dạng sinh học ảnh hưởng thế nào đến biến đổi khí hậu?

PHẦN IV: Tự luận. Viết câu trả lời hoặc lời giải cho bài tập sau

Câu 18(1,0 điểm). Em hãy nhận xét về sự đa dạng thực vật ở địa phương. Nguyên nhân dẫn đến sự suy giảm, hãy nêu các biện pháp của bản thân và gia đình trong việc bảo vệ thực vật?

Câu 19(1,0 điểm). Em hãy nêu dấu hiệu nhận biết của các ngành thuộc nhóm động vật không xương sống? Mỗi ngành lấy tên một loài động vật đại diện?

Câu 20(1,0 điểm). Lực có thể gây ra những tác dụng gì? Lấy ví dụ.

ĐÁP ÁN

PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đ/A	D	A	C	C	B	B	D	C	D	C	D	C

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai:

Câu	a.	b.	c.	d.
Câu 13	Sai	Đúng	Sai	Đúng
Câu 14	Đúng	Đúng	Sai	Đúng
Câu 15	Đúng	Sai	Đúng	Sai

Chú ý: Mỗi câu làm đúng 1 ý chỉ được 0,1 điểm, đúng 2 ý được 0,25 điểm, đúng 3 ý được 0,5 điểm và đúng cả 4 ý thì được 1 điểm.

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn: (mỗi ý đúng 0,25 điểm)

Câu 16(0,5 điểm). (Mỗi ý đúng cho 0,25 điểm)

- Đa dạng sinh học cung cấp tài nguyên tự nhiên (thực phẩm, dược liệu, vật liệu xây dựng).
- Giữ cân bằng sinh thái, bảo vệ môi trường và giảm tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu.

Câu 17(0,5 điểm). (Mỗi ý đúng cho 0,25 điểm)

- Đa dạng sinh học giúp hấp thụ CO₂, giảm hiệu ứng nhà kính.
- Sự suy giảm đa dạng sinh học có thể làm trầm trọng thêm biến đổi khí hậu do mất cân bằng sinh thái.

PHẦN IV: Tự luận. Viết câu trả lời hoặc lời giải cho các bài tập sau

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 18 (1 điểm)	Vai trò của thực vật đối với đời sống con người - Cung cấp lương thực, thực phẩm.	0,25

ĐỀ 8	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 6
-------------	--

Câu 1. Trong các bệnh sau đây, bệnh nào **không** do nấm gây nên?

- A. Hắc bào.** **B. Lang ben.**
C. Sốt xuất huyết. **D. Nấm da đầu.**

A. Một số đại diện có cơ thể đơn bào.
B. Cơ thể được cấu tạo từ các tế bào nhân thực.
C. Thành phần cấu tạo bằng chất kitin.
D. Có lối sống dị dưỡng: kí sinh hoặc hoại sinh.

A. Rêu, Dương xỉ, Hạt trần, Hạt kín.
B. Nấm, Rêu, Tảo và Hạt kín.
C. Hạt kín, Quyết, Hạt trần, Nấm.

D. Nấm, Dương xỉ, Rêu, Quyết.

Câu 4. Tính chất đặc trưng nhất của cây hạt kín là:

- A. Sống trên cạn. B. Có rễ thân lá.
C. Có sự sinh sản bằng hạt D. Có hoa, quả, hạt nằm trong quả.

Câu 5. Đặc điểm nào sau đây chỉ có ở ngành Dương xỉ?

- A. Lá có màu xanh B. Không có quả, hạt
C. Lá non cuộn tròn ở đầu D. Sống ở nơi ẩm ướt

Câu 6. Trong các cây sau: na, cúc, cam, rau bợ, khoai tây. Có bao nhiêu cây được xếp vào nhóm thực vật không có hoa?

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 7. Loài động vật nào sau đây thuộc Lớp thú ?

- A. Cá sấu xiêm. B. Cá voi xanh. C. Cá chép. D. Cá mập.

Câu 8. Đa dạng sinh học không biểu thị ở tiêu chí nào sau đây?

- A. Đa dạng nguồn gen. B. Đa dạng hệ sinh thái.
C. Đa dạng loài. D. Đa dạng môi trường.

Câu 9. Ý nào dưới đây không phải là hậu quả của việc suy giảm đa dạng sinh học?

- A. Bệnh ung thư ở người B. Hiệu ứng nhà kính
C. Biến đổi khí hậu D. Tuyệt chủng động, thực vật

Câu 10. Lạc đà là động vật đặc trưng cho sinh cảnh nào?

- A. Rừng ôn đới B. Hoang mạc
C. Rừng mưa nhiệt đới D. Đài nguyên

Câu 11. Hình nào biểu diễn đúng lực do gió tác dụng vào thuyền?



Câu 12. Lực nào sau đây là lực tiếp xúc?

- A. Lực hút của Trái Đất tác dụng lên quả táo trên cây.
B. Lực của chân người tác dụng lên đĩa cân khi kiểm tra sức khỏe.
C. Lực hút giữa hai thanh nam châm khi đặt các cực khác tên gần nhau.
D. Lực hút giữa Mặt Trời và Trái Đất.

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai (3 điểm): Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 15. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13. Khi nói về lực và tác dụng của lực thì

- a) Khi chiếc lò xo bị tay ta tác dụng và có chiều dài ngắn hơn so với chiều dài ban đầu của nó, thì khi đó lò xo chịu tác dụng của **lực nén**.
- b) Lực được phân thành: lực không tiếp xúc và lực tiếp xúc.
- c) Lực có thể vừa làm cho vật biến dạng vừa làm cho vật biến đổi chuyển động.
- d) Lực chỉ có tác dụng làm vật biến đổi chuyển động.

Câu 14. vai trò của đa dạng sinh học đối với con người:

- a) Đảm bảo sự phát triển bền vững của con người
- b) Là nguồn cung cấp tài nguyên vô cùng, vô tận
- c) Liên tục hình thành thêm nhiều loài mới phục vụ cho nhu cầu của con người
- d) Giúp con người thích nghi với biến đổi khí hậu

Câu 15. Khi nói về biến dạng của lò xo thì

- a) Lò xo luôn lấy lại được hình dạng ban đầu khi thôi tác dụng lực.
- b) Khi lò xo bị kéo dãn thì chiều dài lúc sau ngắn hơn chiều dài ban đầu.
- c) Lực đàn hồi của lò xo có chiều ngược với chiều biến dạng của lò xo.
- d) Độ biến dạng của lò xo là độ dãn của lò xo hoặc độ nén của lò xo.

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn (1 điểm): Thí sinh trả lời từ câu 16 đến câu 19.

Câu 16. Trong các thực vật sau: Cây bưởi, cây vụn tuế, cây rêu, cây thông, loài nào được xếp vào nhóm Hạt kín?

Câu 17. Ở dương xỉ, các túi bào tử nằm ở ... của lá

Câu 18. Treo hai lò xo giống hệt nhau theo phương thẳng đứng gắn vật m_1 và m_2 ($m_2 > m_1$) lần lượt vào mỗi lò xo thì lò xo treo vật nào bị dãn nhiều hơn?

Câu 19. Giả sử một chiếc lò xo có chiều dài ban đầu là ℓ_0 , khi chịu tác dụng của một lực, chiều dài lò xo là ℓ_1 ($\ell_1 > \ell_0$). Độ biến dạng của lò xo khi đó là bao nhiêu?

PHẦN IV. Tự luận (3,0 điểm): Viết câu trả lời hoặc lời giải cho các bài tập sau

Câu 20 (1,0 điểm). Cho các loài động vật sau, em hãy sắp xếp các động vật sau theo từng nhóm phù hợp và xác định đặc điểm mỗi nhóm: (1) Ốc, (2) Nhện, (3) Châu chấu, (4) Mực.

Câu 21 (1,0 điểm). Xây dựng khóa lưỡng phân để nhận biết các động vật có tên sau: gà, chó, cá chép, giun đất, ốc sên.

Câu 22 (1,0 điểm).

- a) Nêu phương, chiều và độ lớn của lực trong hình vẽ?



- b) Em hãy lấy một ví dụ về lực tiếp xúc, một ví dụ về lực không tiếp xúc trong thực tế?

-----HẾT-----

ĐÁP ÁN**Phần I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3,0 điểm)**

- Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	C	D	A	D	C	A
Câu	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	D	A	B	A	C

Phần II. Trắc nghiệm đúng sai (3,0 điểm)

Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 15. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai.

- Thí sinh lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm;
- Thí sinh lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm;
- Thí sinh lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm;
- Thí sinh lựa chọn chính xác 04 ý trong 01 câu hỏi được 1,0 điểm.

Câu	13	14	15
Đáp án	a) Đ b) Đ c) Đ d) S	a) Đ b) S c) S d) Đ	a) S b) S c) Đ d) Đ

Phần III. Trắc nghiệm trả lời ngắn: Thí sinh trả lời từ câu 16 đến câu 19

Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm

Câu	16	17	18	19
Đáp án	Hạt kín	mặt dưới	m_2	$\ell_1 - \ell_0$

Phần IV. Tự luận:

Câu	Đáp án	Điểm
-----	--------	------

20	*Chia 2 nhóm:	
	+ Ngành thân mềm: Mực, ốc.	0,25
	+ Ngành chân khớp: nhện, châu chấu	0,25
	* Xác định đặc điểm mỗi nhóm:	
20	+ Ngành thân mềm:	
	Cơ thể mềm, không phân đốt, đa số có lớp vỏ cứng bên ngoài bảo vệ cơ thể.	0,25
	+ Ngành chân khớp:	
	Có bộ xương ngoài bằng chất kitin bảo vệ cơ thể, các chân phân đốt, có khớp động linh hoạt	0,25
21	/	1,0
22	a) Lực biểu diễn trong hình vẽ:	
	- Phương: nằm ngang	0,5
	- Chiều: từ trái sang phải	
	- Độ lớn: 30 N	
22	b)	
	- VD1: Dùng búa đóng một cái đinh lực mà búa tác dụng lên đinh là lực tiếp xúc.	0,25
	- VD2: Dùng nam châm hút một viên bi sắt, lực mà nam châm tác dụng lên viên bi sắt là lực không tiếp xúc.	0,25

Lưu ý: Không làm tròn tổng điểm toàn bài thi

Học sinh trình bày hay giải bằng cách khác **đúng** cho điểm tương đương.

ĐỀ 9	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 6
-------------	--

PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn 1 phương án trả lời.

Câu 1. Cá heo trong hình bên là đại diện của nhóm động vật nào sau đây?

- A. Cá. B. Thú. C. Lưỡng cư. D. Bò sát

Câu 2. Giới thực vật gồm các ngành chính là:

- A. Rêu, dương xỉ, hạt trần, hạt kín.
 B. Rêu tường, dương xỉ, thông, mít.
 C. Hạt trần, thực vật có hoa thực vật không có hoa.
 D. Thực vật có hoa, thực vật không có hoa.



Câu 3. “Nón” là một cơ quan được tìm thấy ở loài thực vật nào dưới đây ?

- A. Hoa hồng B. Xoài C. Thông D. Mồng tơi

Câu 4 . Thủy tức là đại diện của nhóm động vật nào sau đây?

- A. Ruột khoang. B. Giun.
 C. Lưỡng cư D. Chân khớp.

Câu 5. Đặc điểm cơ bản nhất để phân biệt nhóm động vật xương sống với nhóm động vật không xương sống là

- A. hình thái đa dạng.
 B. có xương sống.
 C. kích thước cơ thể lớn.
 D. sống lâu.

Câu 6. Đa dạng sinh học **không** biểu thị ở tiêu chí nào sau đây?

- A. Đa dạng nguồn gen.
 B. Đa dạng hệ sinh thái.
 C. Đa dạng loài.
 D. Đa dạng môi trường.

Câu 7. Tập hợp các loài nào dưới đây thuộc lớp động vật có vú (thú).

- A. Tôm, muỗi, lợn , cừu.
 B. Bò , châu chấu, sư tử, voi.
 C. Cá voi, vịt trời, rùa, thỏ.
 D. Gấu, mèo, dê, cá heo.

Câu 8. Động vật nguyên sinh sống ở đâu?

- A. Chỉ trên cạn
 B. Chỉ dưới nước
 C. Cả trên cạn và dưới nước
 D. Trong cơ thể sinh vật khác

Câu 9. Tại sao tảo đóng vai trò quan trọng trong chuỗi thức ăn ở môi trường nước?

- A. Chúng là sinh vật sản xuất
 B. Chúng có khả năng phân hủy
 C. Chúng làm giảm ô nhiễm môi trường
 D. Chúng tiêu diệt vi khuẩn

Câu 10. Hệ quả nào xảy ra nếu tất cả động vật ăn cỏ biến mất?

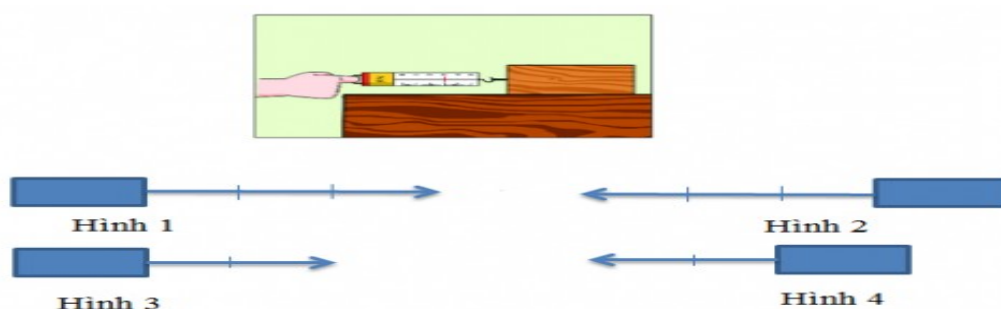
- A. Sinh vật ăn thịt sẽ không bị ảnh hưởng
 B. Sự cân bằng hệ sinh thái bị phá vỡ

- C. Thực vật sẽ phát triển không giới hạn
- D. Vi sinh vật sẽ biến mất

Câu 11. Một số động vật sống ký sinh, điều này mang lại lợi ích gì cho chúng?

- A. Giúp sinh sản nhanh hơn
- B. Giảm nguy cơ bị kẻ thù săn bắt
- C. Có thể sống mà không cần ánh sáng
- D. Tăng khả năng sinh tồn trong môi trường khắc nghiệt

Câu 12. Độ lớn lực kéo khối gỗ (hình vẽ) là 3N. Hình nào biểu diễn đúng lực kéo của khối gỗ (cho tỉ lệ xích 1cm ứng với 1,5N)?



- A. Hình 4.
- B. Hình 3.
- C. Hình 1.
- D. Hình 2.

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai: Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 14. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13.

- a. Động vật không xương sống chiếm phần lớn số lượng loài trong giới động vật.
- b. Thực vật có vai trò quan trọng đối với môi trường, con người và động vật.
- c. Sinh vật ký sinh luôn gây hại cho sinh vật chủ.
- d. Tảo và nấm có thể cộng sinh để hình thành địa y.

Câu 14

- a. Lực là đại lượng đặc trưng cho tác dụng của vật này lên vật khác.
- b. Quả táo bị rơi xuống đất do chịu tác dụng của lực có đặc điểm: Phương thẳng đứng, chiều từ dưới lên trên.
- c. Cách sử dụng lực kế: Móc vật vào lực kế, kéo hoặc giữ lực kế theo phương của lực cần đo.
- d. Đơn vị đo lực là Niuton (N)

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 15 đến câu 17.

Câu 15. Cho các loài thực vật sau: Tảo, rêu, hoa hồng, lúa, dương xỉ, bưởi. Hỏi:

- Có mấy loài thuộc ngành hạt kín?
- Có mấy loài thuộc ngành hạt trần?
- Có mấy loài sinh sản bằng bào tử?

Câu 16. Cho các loài động vật sau: giun đất, mực, cá chép, châu chấu, chim bồ câu, mèo, cá heo. Hỏi:

- Số loài thuộc ngành thân mềm là?
- Số loài có cơ quan hô hấp bằng phổi?
- Số loài thuộc lớp thú là?

Câu 17. Cho các hiện tượng sau

- Lực do Trái Đất tác dụng lên bóng đèn đang treo trên trần nhà.
- Lực do gió đẩy thuyền chuyển động.
- Lực do Trái Đất hút Mặt Trăng.

Có mấy trường hợp là lực không tiếp xúc?

PHẦN IV. Tự luận: Viết câu trả lời hoặc lời giải cho các bài tập sau:

Câu 18. Quan sát hình vẽ H1,H2. Hãy cho biết:

- Tên các loài động vật đó và nêu vai trò của mỗi đại diện.
- Chúng thuộc ngành nào của động vật không xương sống hoặc lớp nào của động vật có xương sống?
- Điểm khác nhau cơ bản về đặc điểm cơ thể của 2 loài động vật nêu trên?



Câu 19.

Xây dựng khóa lưỡng phân để nhận biết các động vật có tên sau: gà, chó, cá chép, giun đất, ốc sên.

Câu 20. Một xe đầu kéo đang kéo một thùng hàng với lực 500 N.

a. Hãy biểu diễn lực kéo tác dụng lên thùng hàng.(Tỷ xích 1cm ứng với 250N)

b. Chỉ ra tác dụng của lực trong trường hợp này.

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 2- KHTN 6

PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3,0 điểm): Mỗi câu chọn đáp án đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đ/A	B	A	C	A	B	A	D	C	A	B	B	A

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai(2,0 điểm):

Mỗi câu: Đúng 1 ý được 0,1đ; đúng 2 ý được 0,25đ; đúng 3 ý được 0,5đ; đúng 4 ý được 1đ

Câu	13	14
Đáp án	a) đúng b) đúng c) sai d) đúng	a) đúng b) sai c) đúng d) đúng

PHẦN III. Trả lời ngắn (2,0 điểm)

Câu 15: a. 3 (0,25điểm)

b. 1 (0,25điểm)

c. 2 (0,25điểm)

Câu 16: a. Mực (0,25điểm)

b. 3 (0,25điểm)

c. Mèo, cá heo (0,5điểm)

Câu 17: 2 (0,25điểm)

PHẦN IV: Tự luận: (3,0 điểm)

Câu	Nội dung				Điểm
Câu 18	* Tên và vai trò, phân loại				
	STT	Tên	Vai trò	Phân loại	
	Hình 1	Con ong	Thụ phấn cho	Ngành Chân	

	<table><tr><td></td><td></td><td>hoa, cho mật ong</td><td>khớp của ĐVKXS</td></tr><tr><td>Hình 2</td><td>con cá chép</td><td>Làm thực phẩm</td><td>Lớp Cá của ĐVCXS</td></tr></table> <p>* Điểm khác nhau: ĐVKXS cơ thể không có xương sống còn ĐVCXS cơ thể có xương sống</p>			hoa, cho mật ong	khớp của ĐVKXS	Hình 2	con cá chép	Làm thực phẩm	Lớp Cá của ĐVCXS	0,5đ
		hoa, cho mật ong	khớp của ĐVKXS							
Hình 2	con cá chép	Làm thực phẩm	Lớp Cá của ĐVCXS							
			0,5đ							
			0,5đ							
Câu 19	<div><div>Động vật (gà, chó, cá chép, giun đất, ốc sên)</div><div><div>ĐVKXS (giun đất, ốc sên)</div><div>ĐVCXS (gà, chó, cá chép)</div></div><div><div><div>Ngành Giun đốt (giun đất)</div><div>Ngành Thân mềm (ốc sên)</div></div><div><div>Lớp Cá (cá chép)</div><div>Lớp Chim (gà)</div><div>Lớp Thú (chó)</div></div></div></div>	1điểm								
Câu 20 (0,5 điểm)	<div><div>- Biểu diễn được một lực bằng một mũi tên (Vẽ đúng)</div><div>- Lực kéo của đầu tàu đã làm biến đổi chuyển động của thùng hàng.</div></div>	<div>0,25 điểm</div> <div>0,25điểm</div>								

PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn:

Câu 1. Trong các cây sau: na, cúc, cam, rau bợ, khoai tây. Có bao nhiêu cây được xếp vào nhóm thực vật không có hoa?

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 2. Thực vật được chia thành các ngành nào?

- A. Nấm, Rêu, Tảo và Hạt kín.
 B. Rêu, Dương xỉ, Hạt trần, Hạt kín.
 C. Hạt kín, Quyết, Hạt trần, Nấm.
 D. Nấm, Dương xỉ, Rêu, Quyết.

Câu 3. Cây nào dưới đây có hạt nhưng không có quả?

- A. Cây chuối. B. Cây ngô. C. Cây thông. D. Cây mía.

Câu 4. Đại diện thuộc lớp Bò sát là

- A. Cá quả. B. Cá ngựa. C. Cá sấu. D. Cá voi.

Câu 5. Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là?

- A. Cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ổi, cây rêu.
 B. Cây nhãn, cây hoa ly, cây bèo tấm, cây vạn tuế.
 C. Cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.
 D. Cây thông, cây rêu, cây lúa, cây vạn tuế.

Câu 6. Động vật có thể gây ra tác hại gì?

- A. Nguồn thức ăn cho con người.
 B. Giúp cải tạo, tăng độ phì nhiêu cho đất.
 C. Sử dụng làm đồ mỹ nghệ, trang sức.
 D. Gây bệnh cho người và động vật.

Câu 7. Động vật có xương sống bao gồm:

- A. Cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú B. Cá, chân khớp, bò sát, chim, thú
 C. Cá, lưỡng cư, bò sát, ruột khoang, thú D. Thân mềm, lưỡng cư, bò sát, chim, thú

Câu 8. Cây nào dưới đây **không** được xếp vào nhóm thực vật có hoa ?

- A. Cây dương xỉ B. Cây bèo tây C. Cây chuối D. Cây lúa

Câu 9. Đặc điểm để phân biệt động vật có xương sống với động vật không xương sống là

- A. số loài đông. B. đẻ nhiều trứng
 C. có bộ lông dày, rậm. D. có xương cột sống chứa tủy sống

Câu 10. Khi thực hiện hoạt động quan sát động vật ngoài thiên nhiên, em cần làm gì để bảo vệ chúng?

- A. Quan sát từ xa và tránh làm phiền động vật.
- B. Bắt và mang động vật về nhà để quan sát kỹ hơn.
- C. Cho động vật ăn để thu hút chúng.
- D. Tạo âm thanh lớn để chúng chạy ra ngoài quan sát dễ hơn.

Câu 11. Trong khi quan sát động vật, yếu tố nào sau đây giúp em nhận biết và phân loại chính xác?

- A. Quan sát hình dáng, kích thước và cách di chuyển.
- B. Chỉ tập trung vào màu sắc lông.
- C. Dựa vào địa điểm tìm thấy.
- D. Quan sát môi trường xung quanh mà không quan tâm đến động vật.

Câu 12. Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào xuất hiện lực tiếp xúc?

- A. Hai thanh nam châm hút nhau.
- B. Hai thanh nam châm đẩy nhau.
- C. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất.
- D. Mẹ em ấn nút công tắc bật đèn.

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai:

Câu 13. Nói về thực vật, bạn An có các nhận định sau:

- a) Thực vật chỉ sống trên cạn.
- b) Dương xỉ là nhóm thực vật có mạch, không có hạt.
- c) Núi Hạt kín là ngành có ưu thế lớn nhất vì chúng có hạt nằm trong quả.
- d) Tạo chất dinh dưỡng, phù sa bồi đắp cho đất ven bờ biển là 1 cơ chế giúp thực vật có thể hạn chế xói mòn

Câu 14. Xác định các phát biểu sau là đúng hay sai về lực .

- a) Hai thanh nam châm đặt gần nhau đẩy nhau là lực không tiếp xúc
- b) Mẹ em ấn nút công tắc bật đèn là lực không tiếp xúc
- c) Bóng đang lăn trên sân, lực cản của cỏ trên sân làm bóng chuyển động nhanh dần.
- d) Quả bóng bị đập mạnh vào bức tường, lực mà bức tường tác dụng lên quả bóng sẽ vừa làm biến dạng, vừa làm biến đổi chuyển động của quả bóng.

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn:

Câu 15. Dựa vào sự đa dạng thực vật để trả lời các câu hỏi sau:

- a) Lá non của cây dương xỉ có đặc điểm gì?
- b) Ngành thực vật nào sau đây có thân, lá, rễ thật và sinh sản bằng bào tử?

Câu 16. Dựa vào sự đa dạng động vật để trả lời các câu hỏi sau:

- a) Động vật không xương sống được chia thành bao nhiêu nhóm ngành?
 - b) Cơ thể thủy tức có kiểu đối xứng nào?
 - c) Kể tên những loài chân khớp mà em biết?
- d) Em hãy kể tên các loài động vật gây hại trong cuộc sống hằng ngày mà em biết?

Câu 17. Dựa vào các kiến thức về lực trả lời các câu hỏi sau:

- a) Trong hệ thống đơn vị đo lường hợp pháp của nước ta, đơn vị lực là gì ?

b) Quả táo bị rơi xuống đất do chịu tác dụng của lực có đặc điểm gì?

PHẦN IV: Tự luận. Viết câu trả lời hoặc lời giải cho bài tập sau

Câu 18. Nêu các đặc trưng của lực?

Câu 19. Đa dạng sinh học có vai trò gì trong thực tiễn?

Câu 20. Có các thực vật sau: rau bợ, bèo vảy ốc, rêu, bách tán, tùng, thông, dương xỉ, pơ mu, kim giao, bạch đàn, bèo tấm, ngô, bao báp. Hãy sắp xếp vào các nhóm thực vật đã học?

Câu 21. Kể tên một số động vật xung quanh em và cho biết vai trò của chúng?

ĐÁP ÁN

PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	B	C	C	C	D	A	A	D	A	A	D

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai:

Câu	13	14
a)	S	Đ
b)	Đ	S
c)	Đ	S
d)	S	Đ

Chú ý: Mỗi câu làm đúng 1 ý chỉ được 0,1 điểm, đúng 2 ý được 0,25 điểm, đúng 3 ý được 0,5 điểm và đúng cả 4 ý thì được 1 điểm.

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn: (mỗi ý đúng 0,25 điểm)

Câu 15.

a. Lá dương xỉ non cuộn ở đầu lá

b. Dương xỉ

Câu 16.

a. 6 ngành

b. Đối xứng tỏa tròn

c. Tôm, đế mèn, cua, châu chấu, bọ hung...

c. rận, bọ chét, chuột, mối, ...

Câu 17.

a. Niu tơn (N)

b. Phương thẳng đứng, chiều từ trên xuống dưới.

PHẦN IV: Tự luận. Viết câu trả lời hoặc lời giải cho các bài tập sau

	Nội dung	Điểm								
Câu 18	Mỗi lực đều có 4 đặc trưng cơ bản (còn gọi là 4 yếu tố của lực) là: điểm đặt, phương, chiều và độ lớn.	0,25								
Câu 19	+ Đảm bảo sự phát triển bền vững của con người thông qua việc cung cấp ổn định nguồn nước, lương thực, thực phẩm; đồng thời tạo ra môi trường sống thuận lợi cho con người. + Tạo nên các cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp phục vụ tham quan giải trí, nghỉ dưỡng + Giúp con người thích ứng với biến đổi khí hậu qua việc làm giảm ảnh hưởng của thiên tai và khí hậu khắc nghiệt	0,25 0,25 0,25								
Câu 20	+ Rêu : rêu. + Dương xỉ : rau bợ, dương xỉ, bèo vảy ốc. + Hạt trần : pơ mu, kim giao, tùng, bách tán, thông. + Hạt kín : bạch đàn, bèo tấm, ngô, bao báp.	Mỗi ý đúng 0,25								
Câu 21	<table><tr><td>Con Trâu</td><td>cung cấp thịt, sức kéo.</td></tr><tr><td>Con Chó:</td><td>giúp trông nhà, giải trí...</td></tr><tr><td>Con Gà</td><td>lấy trứng,lấy thịt.</td></tr><tr><td>Con Mèo</td><td>bắt chuột</td></tr></table>	Con Trâu	cung cấp thịt, sức kéo.	Con Chó:	giúp trông nhà, giải trí...	Con Gà	lấy trứng,lấy thịt.	Con Mèo	bắt chuột	0,25 0,25 0,25 0,25
Con Trâu	cung cấp thịt, sức kéo.									
Con Chó:	giúp trông nhà, giải trí...									
Con Gà	lấy trứng,lấy thịt.									
Con Mèo	bắt chuột									

